

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội và Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp**

Thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội và Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn ứng phó biến đổi khí hậu đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai trong giai đoạn 2017-2020, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích:

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội và Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng phó biến đổi khí hậu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan đảm bảo tính đồng bộ, kịp thời, thống nhất và có hiệu quả;

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 414/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn toàn tỉnh.

#### 2. Yêu cầu:

a) Xây dựng lộ trình thực hiện theo đúng các nội dung của Nghị quyết số 32/2016/QH14 bảo đảm việc thực hiện có hiệu quả, chất lượng, tiến độ và đúng mục tiêu của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Xác định nội dung công việc trọng tâm gắn với nhiệm vụ được giao, mốc thời gian hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, liên tục và hiệu quả giữa các Sở, ngành và địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 và Quyết định số 414/QĐ-TTg.

## II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Các sở, ngành chủ động nghiên cứu, rà soát lại tất cả các cơ chế, chính sách đã ban hành của tỉnh liên quan đến chương trình để bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành mới các văn bản liên quan đến điều hành; thực hiện và theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình; nghiên cứu chính sách về đất đai để khuyến khích tích tụ ruộng đất, tiến hành cơ giới hóa, tạo điều kiện sản xuất hàng hóa; có chính sách đột phá về khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp; xây dựng cơ chế thích hợp và cụ thể để thực sự khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của các thành phần kinh tế và các tầng lớp nhân dân. Thường xuyên cập nhật, đưa tin phổ biến cách làm hay, các mô hình hiệu quả, gương điển hình tiên tiến về xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng. Kịp thời khuyến khích, động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới, xác định rõ tiêu chí trọng tâm để tập trung chỉ đạo, trong đó cần tập trung, quan tâm đến các tiêu chí về đời sống người dân, giảm nghèo, nâng cao thu nhập, an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh, an toàn xã hội; tiêu chí môi trường và các tiêu chí về văn hóa, bảo tồn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc của các vùng, miền, sự vững mạnh của hệ thống chính trị; xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu gắn liền với đô thị văn minh. Nghiêm túc công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đảm bảo chất lượng, thực chất, không chạy theo thành tích. Đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, cần tập trung rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí để tiếp tục phấn đấu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

4. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất phù hợp với đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Trên cơ sở đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh, khi triển khai Chương trình các địa phương phải chú trọng đẩy mạnh sản xuất, đổi mới cơ cấu sản xuất, gắn kết chặt chẽ với quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; tăng cường gắn kết 4 nhà trong sản xuất nông nghiệp tạo chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục quan tâm, hỗ trợ đẩy mạnh đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, nhất là các xã chưa có Hợp tác xã để đảm bảo yêu cầu của Bộ Tiêu chí về xã nông thôn mới trong giai đoạn mới. Tùy theo điều kiện, năm 2017 các địa phương triển khai thí điểm sản xuất cánh đồng lớn có quy mô phù hợp (đòn điền, đôi thửa, tích tụ đất đai; liên kết các hộ dân sản xuất, quản lý đất đai theo sổ hóa) gắn kết với doanh nghiệp để hỗ trợ sản xuất, ứng dụng khoa học và công nghệ và bao tiêu sản phẩm để nhân rộng trong những năm tiếp theo. Thực hiện hiệu quả việc chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, phấn đấu

đến năm 2020 giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động khu vực nông thôn toàn tỉnh ( 47 xã ) xuống dưới 40%; nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy nghề cho lao động nông thôn.

5. Cơ bản hoàn thành hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, nhất là đối với những xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và tăng hưởng thụ trực tiếp cho cư dân nông thôn. Bảo vệ môi trường nông thôn, tập trung giải quyết vấn đề thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, xử lý môi trường trong sản xuất (thuốc bảo vệ thực vật, nước thải chăn nuôi, nước thải làng nghề, Khu - Cụm công nghiệp...) và xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn.

6. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn và phối hợp hiệu quả các nguồn vốn, ưu tiên đầu tư tập trung phát triển các mô hình sản xuất, nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm. Ngoài nguồn vốn được trung ương, tỉnh hỗ trợ các địa phương phải có trách nhiệm bố trí vốn ngân sách địa phương và có giải pháp huy động thêm các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện; ưu tiên nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách cho các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển và xã nghèo; huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; tăng cường các hình thức hợp tác công tư và xã hội hóa để thu hút đầu tư vào bảo vệ và xử lý môi trường, giao thông nông thôn, hạ tầng thương mại, cung cấp nước sạch, dịch vụ văn hóa - thể thao; công khai các khoản đóng góp của dân, theo nguyên tắc tự nguyện và do hội đồng nhân dân cấp xã thông qua; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

7. Tiếp tục củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã và chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới theo hướng chuyên nghiệp, chuyên trách nhưng đảm bảo nguyên tắc không làm tăng biên chế. Tăng cường đào tạo và phát triển năng lực đội ngũ cán bộ thôn, xóm; đẩy mạnh tập huấn nâng cao năng lực quản lý, các kỹ năng về thực hiện dự án cho cán bộ thôn, xã.

8. Giữ vững mục tiêu đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực nông thôn, đồng thời có biện pháp hạn chế tiêu cực, tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao sức khỏe nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và đô thị hóa nông thôn; giải quyết có hiệu quả, kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trên địa bàn dân cư góp phần xây dựng đời sống văn hóa đoàn kết, dân chủ, văn minh.

9. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với những vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Chương trình. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới. Hoàn thiện cơ chế để cộng đồng dân cư trực tiếp tham gia thực hiện, giám sát các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng dự án. Định kỳ, tổ chức điều tra về sự hài lòng của người dân đối với tiến độ và kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội và Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã được giao cho ngành, địa phương mình;

- Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh) trước ngày 15 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và kịp thời khen thưởng động viên các tổ chức, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh theo dõi, đôn đốc, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Hội, Đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ NN&PTNT;
- VPĐPNTM TW;
- Thường trực : Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Trần Quốc Nam;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP (L.T.Dũng);
- Lưu: VT, KT, HT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

**PHỤ LỤC**

Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc hội và Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp  
(Kèm theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Văn bản ban hành		
			Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
<b>I. Danh mục các văn bản trình HĐND, UBND tỉnh</b>					
1	Rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã giai đoạn 2013-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, ngành và địa phương liên quan	Sau khi có hướng dẫn mới của trung ương	HĐND tỉnh
2	Rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Đề án về chính sách hỗ trợ nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành và địa phương liên quan	Quý III/2017	HĐND tỉnh
3	Rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 04/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê	Sở xây dựng	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công thương	Quý III/2017	UBND tỉnh

	duyet bộ Thiết kế mẫu các công trình phục vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.				
4	Xây dựng Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu áp dụng cho các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành và địa phương liên quan	Quý III/2017	UBND tỉnh

## II. Danh mục nhiệm vụ của các Sở, ngành, địa phương ban hành, thực hiện

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành
1	Hướng dẫn thực hiện các tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2017 - 2020.	Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh	Các Sở, ngành và địa phương liên quan	Tháng 6/2017
2	Tổ chức kiện toàn bộ máy Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối nông thôn mới, đội ngũ cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp.	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, VPĐP NTM tỉnh và UBND các huyện	Quý III/2017
3	Hướng dẫn thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành và địa phương liên quan	Quý III/2017
4	Xây dựng Đề án chiến lược đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã đến năm 2020, tầm nhìn 2030.	Liên minh HTX tỉnh	Các Sở, ngành và địa phương liên quan	2017-2018
5	Xây dựng các mô hình thí điểm ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp (cây ăn quả, rau, hoa) và liên kết chuỗi giá trị trong công nghệ thu hoạch, chế biến, bảo quản, xuất khẩu sản phẩm gắn với xây dựng nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2017-2020

*ks*